

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP năm 2026 và tình hình kinh tế - xã hội tháng 02, 02 tháng năm 2026; triển khai nhiệm vụ trọng tâm tháng 3 và thời gian tới của tỉnh Quảng Ngãi

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 01/NQ-CP NĂM 2026 CỦA CHÍNH PHỦ

Năm 2026 là năm có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, là năm đầu tiên triển khai thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2026 - 2030; đồng thời là năm diễn ra Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, bầu cử Quốc hội khóa XVI và HĐND các cấp. Ngay từ đầu năm tỉnh Quảng Ngãi đã bám sát và tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2026 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2026, trên cơ sở điều kiện thực tế tại địa phương, kết luận và chỉ đạo của Tỉnh ủy, Nghị quyết của HĐND tỉnh, UBND tỉnh đã ban hành các Quyết định, Chỉ thị, Kế hoạch quán triệt, tập trung thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, phát động Phong trào thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội với khẩu hiệu “Đoàn kết, đổi mới, sáng tạo, thi đua xây dựng tỉnh Quảng Ngãi giàu, đẹp, văn minh”. Tình hình kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh cơ bản ổn định; các hoạt động sản xuất, kinh doanh được duy trì; công tác thu, chi ngân sách nhà nước được điều hành chặt chẽ; các nhiệm vụ bảo đảm an sinh xã hội, chăm lo đời sống Nhân dân dịp Tết Nguyên đán được triển khai đầy đủ, kịp thời. Công tác cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh tiếp tục được quan tâm chỉ đạo; quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Tuy nhiên, một số lĩnh vực vẫn còn gặp khó khăn, thách thức, cần tiếp tục theo dõi sát tình hình và triển khai quyết liệt hơn các giải pháp trong những tháng tiếp theo để bảo đảm hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ theo Nghị quyết đề ra.

II. TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI, QUỐC PHÒNG - AN NINH THÁNG 02, 02 THÁNG NĂM 2026

1. Lĩnh vực kinh tế

a) Sản xuất công nghiệp

Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) tháng 02 năm 2026 ước tăng 0,89% so với tháng trước¹ và tăng 17,07% so với tháng cùng kỳ năm trước². Tính chung 02 tháng đầu năm 2026, chỉ số IIP tăng 10% so với cùng kỳ năm trước, tất cả các

¹ Trong đó, cung cấp nước và xử lý rác thải, nước thải tăng mạnh 21,95%; chế biến, chế tạo tăng 1,27%; sản xuất và phân phối điện, khí đốt giảm 0,92%; công nghiệp khai khoáng giảm 32,49%;

² Trong đó, sản xuất và phân phối điện, khí đốt tăng mạnh 26,5%; công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 15,74%; khai khoáng tăng 10,26%; cung cấp nước và xử lý rác thải, nước thải tăng 1,99%.

ngành công nghiệp cấp I đều tăng, trong đó: Khai khoáng tăng 21,5%; sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hòa không khí tăng 18,45%; công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 8,65%; cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 4,34%.

Hoạt động sản xuất công nghiệp 02 tháng đầu năm đạt nhiều kết quả khả quan, đa số các sản phẩm công nghiệp đều tăng so với cùng kỳ: Dăm gỗ nguyên liệu giấy tăng 133,2%; sắt, thép tăng 76,5%; đường RE tăng 36,3%; bia tăng 33,9%; điện sản xuất tăng 15,9%; sản phẩm lọc hóa dầu tăng 10,4%; nước ngọt tăng 7,13%; bánh kẹo các loại tăng 3,4%; ... Bên cạnh các sản phẩm điều tăng thì có một số sản phẩm giảm: Tinh bột mỳ giảm 7,02%; giày da giảm 13,21%; phân bón giảm 4,98%; điện thương phẩm giảm 4,55%; ...

b) Sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản và phát triển nông thôn

- Nông nghiệp:

+ Về trồng trọt:

Diện tích lúa đông xuân gieo sạ đạt 45.512,1 ha, tăng 0,56% so với cùng kỳ năm trước; ngô 4.859,2 ha, tăng 0,96%; khoai lang 156,9 ha, tăng 1,03%; lạc 4.440,9 ha, giảm 1,64%; đậu tương 11,4 ha, giảm 16,8% ; rau các loại 6.850 ha, tăng 0,9%; đậu các loại 1.273,7 ha, tăng 6,27%.

Cây lâu năm đang có chiều hướng phát triển tốt, nhiều loại cây có xu hướng mở rộng diện tích do mang lại hiệu quả kinh tế cao. Tổng diện tích cây lâu năm ước tính đến thời điểm 28/02/2026 đạt 148.933,8 ha, tăng 3,1% (4.479,6 ha) so với cùng kỳ năm trước.

+ Về chăn nuôi: Ước tính tới thời điểm 28/02/2026, đàn trâu có 81.452 con, giảm 8,8% so với cùng kỳ năm trước; đàn bò có 356.552 con, giảm 2,4%³; đàn lợn có 567.755 con (không tính lợn con chưa tách mẹ), giảm 2,6%⁴. Trong tháng, bệnh Dịch tả lợn Châu Phi xảy ra tại 11 hộ thuộc 06 xã/phường, tiêu hủy 83 con lợn.

- Lâm nghiệp: Trong tháng, diện tích rừng trồng mới tập trung ước đạt 2.215,2 ha, giảm 0,3% so với cùng kỳ năm trước; sản lượng gỗ khai thác ước đạt 155.862,3 m³ (chủ yếu là gỗ keo nguyên liệu), tăng 4,7% so với cùng kỳ năm trước. Lũy kế 02 tháng đầu năm, diện tích rừng trồng mới tập trung ước đạt 3.460,8 ha, tăng 1,6% so cùng kỳ năm trước; sản lượng gỗ khai thác ước đạt 293.065,2 m³, tăng 4,4%.

- Thủy sản: Sản lượng thủy sản tháng 02 ước đạt 19.868,2 tấn, giảm 0,9% so với tháng cùng kỳ năm trước; sản lượng thủy sản nuôi trồng thu hoạch đạt 674,8 tấn, tăng 7,5% so với cùng kỳ năm trước. Ước tính 02 tháng đầu năm, sản lượng thủy sản đạt 39.520,8 tấn, giảm 0,6% so với cùng kỳ năm 2025; sản lượng nuôi trồng thủy sản ước đạt 1.218,8 tấn, tăng 3,4% so với cùng kỳ năm trước.

³ Do giá thịt trâu, bò hơi duy trì ở mức thấp, không đem lại hiệu quả kinh tế cao; bên cạnh đó, nơi chăn thả và đồng cỏ ngày càng bị thu hẹp, lực lượng lao động trẻ phần lớn chuyển sang lĩnh vực phi nông nghiệp như đi làm ở các công ty, khu công nghiệp nên đàn trâu, bò giảm (phần lớn là các xã thuộc khu vực phía Đông của tỉnh như: Thọ Phong, Ba Gia, Tịnh Khê, Nghĩa Giang, Thiện Tín,...).

⁴ Hiện nay, giá thịt lợn hơi tăng cao nên người dân dần tái đàn sau thời gian dịch bệnh kéo dài; tuy nhiên, dịch tả lợn Châu Phi vẫn còn xảy ra rải rác ở một số địa phương nên việc tái đàn vẫn còn gặp khó khăn.

c) Thương mại và dịch vụ

- Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 02 tăng so với tháng trước với 1,37%; tăng 2,51% so với tháng cùng kỳ. Bình quân 02 tháng đầu năm 2026 tăng 1,88% so với cùng kỳ.

- Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tháng 02 ước đạt 12.300 tỷ đồng, tăng 4,57% so với tháng trước và tăng 20,44% so với tháng cùng kỳ. Lũy kế 02 tháng đầu năm, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng ước đạt 24.063 tỷ đồng, tăng 14,08% so với cùng kỳ năm trước, đạt 16,6% kế hoạch năm.

- Kim ngạch xuất khẩu tháng 02 ước đạt 281 triệu USD, giảm 18,6% so với tháng trước và giảm 1,7% so với cùng kỳ năm trước, đạt 19,7% kế hoạch năm. Lũy kế 02 tháng đầu năm, kim ngạch xuất khẩu ước đạt 626 triệu USD, tăng 19,8% so với cùng kỳ năm trước, đạt 19,7% kế hoạch năm. Mặt hàng có kim ngạch xuất khẩu tăng so với cùng kỳ năm trước: Dầu FO ước tăng 200%; dây thun khoan ước tăng 59,9%; cao su ước tăng 45,9%; thép ước tăng 24,7%; thủy sản ước tăng 22,3%; may mặc ước tăng 16%; sợi, sợi dệt các loại vải và tinh bột mì ước tăng 10,9%; giày, túi xách da các loại ước tăng 5,1%; cà phê nhân ước tăng 3,7%; chuối ước tăng 2,9%; đồ gỗ ước tăng 0,3%. Mặt hàng có kim ngạch xuất khẩu giảm so với tháng cùng kỳ năm trước: Hàng thực phẩm chế biến ước giảm 4,2%; sản phẩm cơ khí ước giảm 2,8%; dăm gỗ nguyên liệu giấy ước giảm 0,2%.

- Kim ngạch nhập khẩu tháng 02 ước đạt 348 triệu USD, giảm 19,1% so với tháng trước và giảm 12,7% so với tháng cùng kỳ năm trước, đạt 12,5% kế hoạch năm. Lũy kế 02 tháng đầu năm, kim ngạch nhập khẩu ước đạt 778 triệu USD, giảm 3,5% so với cùng kỳ năm trước, đạt 12,5% kế hoạch năm. Sản phẩm nhập khẩu chủ yếu là: sắt thép, bông, sợi, vải, nguyên phụ liệu... phục vụ nhu cầu sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

- Hoạt động vận tải (không kể vận tải đường sắt): Doanh thu hoạt động vận tải, kho bãi và dịch vụ hỗ trợ vận tải tháng 02 năm 2026 ước đạt 978 tỷ đồng, giảm 7,61% so với tháng trước và tăng 23,65% so với tháng cùng kỳ năm trước. Lũy kế 02 tháng đầu năm, doanh thu hoạt động vận tải, kho bãi và dịch vụ hỗ trợ vận tải ước đạt 2.037 tỷ đồng, tăng 27,15% so với tháng cùng kỳ năm trước; trong đó, phân theo ngành vận tải, vận tải hành khách tương ứng tăng 33,95% so với cùng kỳ năm trước; vận tải hàng hoá tăng 24,97%; hoạt động kho bãi và dịch vụ hỗ trợ vận tải tăng 22,44%.

- Hoạt động ngân hàng: Ước đến cuối tháng 02 năm 2026, tổng huy động vốn của các tổ chức tín dụng đạt 142.150 tỷ đồng, tăng 0,03% so với cuối năm 2025. Dự nợ các thành phần kinh tế đạt 135.650 tỷ đồng, tăng 0,02% so với cuối năm 2025; trong đó, dự nợ ngắn hạn chiếm 66,17%, dự nợ trung, dài hạn chiếm 33,83%. Nợ xấu ước đến cuối tháng 02 là 2.200 tỷ đồng, chiếm 1,62% tổng dự nợ.

d) Đầu tư công

Tổng kế hoạch vốn đầu tư công năm 2026 của tỉnh Quảng Ngãi được Thủ

tướng Chính phủ giao là 6.821 tỷ đồng, bao gồm: vốn ngân sách địa phương 5.862 tỷ đồng, vốn ngân sách Trung ương 959 tỷ đồng. Đến nay, tỉnh đã phân khai chi tiết kế hoạch vốn 6.536 tỷ đồng, bao gồm: ngân sách địa phương 5.862 tỷ đồng, ngân sách trung ương 674 tỷ đồng; còn lại 285 tỷ đồng sẽ tiếp tục giao chi tiết cho các dự án đủ điều kiện giao vốn theo quy định.

Đến ngày 28/02/2025 giải ngân khoảng 226,2 tỷ đồng, bằng 3,3% kế hoạch vốn Thủ tướng Chính phủ giao.

đ) Thu chi ngân sách

Tổng thu ngân sách nhà nước tháng 02 đạt 2.723 tỷ đồng, lũy kế thu 02 tháng đầu năm 2026 đạt 5.668 tỷ đồng, bằng 16,7% dự toán năm, giảm 14,7% so với cùng kỳ; trong đó: Thu nội địa đạt 3.697 tỷ đồng, đạt 16% dự toán năm; thu hoạt động xuất nhập khẩu ước đạt 1.969 tỷ đồng, giảm 14,1% so với cùng kỳ năm trước, đạt 18,2% dự toán năm.

Tổng chi ngân sách địa phương tháng 02 đạt 1.543 tỷ đồng, lũy kế chi 02 tháng đầu năm 2026 đạt 3.228 tỷ đồng, bằng 10,9% dự toán HĐND tỉnh giao.

e) Thu hút đầu tư và quản lý doanh nghiệp

- Tình hình thu hút đầu tư nước ngoài (FDI): Trong tháng 02, không cấp mới dự án; đã điều chỉnh 02 dự án của Công ty TNHH CJ CGV Việt Nam (điều chỉnh về địa điểm).

- Tình hình đầu tư trong nước: Trong tháng 02, không cấp mới dự án. Lũy kế 02 tháng, toàn tỉnh cấp mới 03 dự án đầu tư trong nước; tổng vốn đầu tư 138 tỷ đồng.

- Quản lý doanh nghiệp: Số lượng doanh nghiệp thành lập mới trong tháng là 103 doanh nghiệp⁵, tăng 23% so với cùng kỳ; tổng vốn đăng ký là 402 tỷ đồng, tăng 38%; số doanh nghiệp giải thể 23 doanh nghiệp, tăng 64%; số doanh nghiệp tạm dừng hoạt động 29 doanh nghiệp, tăng 32%; số doanh nghiệp hoạt động trở lại 06 doanh nghiệp, giảm 57%. Lũy kế 02 tháng đầu năm là 334 doanh nghiệp⁶, tăng 115% so với cùng kỳ; tổng vốn đăng ký là 1.223 tỷ đồng, tăng 2,5%; số doanh nghiệp giải thể 59 doanh nghiệp, tăng 64%; số doanh nghiệp tạm dừng hoạt động 508 doanh nghiệp, giảm 1%; số doanh nghiệp hoạt động trở lại 135 doanh nghiệp, tăng 8%.

g) Tài nguyên và môi trường

Tổ chức kiểm tra, thẩm định 02 hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ và kiểm tra, thẩm định 18 hồ sơ bản đồ và phương án kỹ thuật đo đạc bản đồ (trong đó: 03 hồ sơ đề nghị thẩm định bản đồ địa chính khu đất phục vụ công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng tại các dự án; 10 hồ sơ đề nghị bản đồ địa hình; tham gia thẩm định nội dung phương án nhiệm vụ đo đạc, chỉnh lý biến động bản đồ địa chính khu đất 05 hồ sơ).

⁵ Trong đó: 05 Công ty cổ phần, 19 Công ty TNHH 2 thành viên trở lên, 78 Công ty TNHH MTV, 01 Doanh nghiệp tư nhân.

⁶ Trong đó: 13 Công ty cổ phần, 72 Công ty TNHH 2 thành viên trở lên, 246 Công ty TNHH MTV, 03 Doanh nghiệp tư nhân.

Trong tháng 02, tiếp nhận và giải quyết 35 hồ sơ thu hồi, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, gia hạn sử dụng đất khi hết thời hạn sử dụng đất để thực hiện các công trình trên địa bàn tỉnh; phê duyệt cấp mới 33 giấy chứng nhận/05 tổ chức với 928.072 m².

2. Lĩnh vực văn hóa - xã hội

a) Giáo dục và đào tạo

Ban hành Quyết định công nhận 34 đơn vị đạt “*đơn vị học tập*” cấp tỉnh năm 2025⁷; Kế hoạch triển khai, thực hiện “*Tăng cường Tiếng Việt cho trẻ em mầm non, học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi*”⁸; Kế hoạch triển khai thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi⁹. Thực hiện Học bạ số đối với giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên năm học 2025-2026. Các hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ và phát triển đội ngũ được tổ chức bài bản, đảm bảo tiến độ, chất lượng, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục trên địa bàn tỉnh.

b) Y tế, chăm sóc sức khỏe Nhân dân

Chất lượng khám, chữa bệnh từng bước được nâng cao, rút ngắn thời gian chờ đợi, tạo thuận lợi cho bệnh nhân trong việc khám chữa bệnh. Quản lý, sử dụng thuốc đúng quy chế, đảm bảo an toàn, hợp lý; tăng cường công tác phòng, chống bệnh tay chân miệng, bệnh bại liệt. Trong tháng 02, toàn tỉnh đã khám, điều trị 347.430 lượt bệnh nhân, trung bình 11.207 lượt/ngày và 22.112 lượt bệnh nhân nội trú. Thực hiện tốt công tác phân tuyến kỹ thuật tại các tuyến; triển khai các kỹ thuật mới, kỹ thuật cao trong khám và điều trị¹⁰. Các hoạt động phòng, chống lao tiếp tục được duy trì¹¹. Trong tháng ghi nhận thêm 144 ca mắc Sốt xuất huyết, giảm 07 ca so với cùng kỳ năm trước; 52 ca tay chân miệng, giảm 03 ca; 22 ca dương tính Sởi, tăng 05 ca; 03 ca bệnh Viêm não vi rút, giảm 05 ca. Công tác tiêm chủng mở rộng được duy trì thực hiện, đảm bảo chất lượng; đẩy mạnh hoạt động dinh dưỡng cộng đồng; kiểm tra, giám sát chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt trên địa bàn tỉnh; thực hiện kiểm tra, giám sát an toàn thực phẩm¹²; tổ chức vận động hiến máu tình nguyện, thu gom được 2.467 đơn vị máu. Công tác truyền thông giáo dục sức khỏe được duy trì thường xuyên bằng nhiều hình thức¹³.

⁷ Quyết định số 754/QĐ-UBND ngày 23/02/2026 của UBND tỉnh.

⁸ Kế hoạch số 53/KH-UBND ngày 13/02/2026 của UBND tỉnh.

⁹ Kế hoạch số 52/KH-UBND ngày 13/02/2026 của UBND tỉnh.

¹⁰ Bệnh viện đa khoa Quảng Ngãi 1&2: Chụp động mạch vành; Chụp, nong và đặt stent động mạch vành; PP Thẩm tách siêu lọc máu HDF-Online; Phẫu thuật cắt gan; Phẫu thuật mở nhu mô gan lấy sỏi, mở ống mật chủ lấy sỏi + cắt túi mật; Cấy máy tạo nhịp vĩnh viễn điều trị các rối loạn nhịp chậm; Phẫu thuật cắt nhiều đoạn ruột non; Phẫu thuật thay khớp háng; Tiêm huyết tương giàu tiểu cầu (PRP) tự thân điều trị một số bệnh lý phần mềm quanh khớp/ Điều trị thoái hóa khớp bằng huyết tương giàu tiểu cầu; phẫu thuật máu tụ DMC...).

Bệnh viện Sản Nhi: Nội soi thực quản - dạ dày - tá tràng có sinh thiết; Nội soi đại trực tràng toàn bộ ống mềm có dùng thuốc gây mê; Chụp cộng hưởng từ (0.2-1.5T); Bơm tinh trùng vào buồng tử cung.

¹¹ Trong tháng, khám sàng lọc 1.970 lượt; phát hiện 94 trường hợp Dương tính.

¹² Kiểm tra ATTP đối với 33 cơ sở cơ sở thực phẩm. Kết quả: 33/33 cơ sở tuân thủ quy định về ATTP.

¹³ Truyền thông, tập huấn về an toàn vệ sinh thực phẩm, về dân số, kế hoạch hóa gia đình, về phòng chống dịch bệnh.

c) Lao động, việc làm và an sinh xã hội

Công tác lao động, việc làm chính sách xã hội; công tác trẻ em, bình đẳng giới và phòng chống tệ nạn xã hội; bảo trợ xã hội và giảm nghèo được quan tâm, thực hiện đầy đủ, kịp thời. Tăng cường thực hiện quản lý lao động người nước ngoài làm việc tại các doanh nghiệp, tổ chức trên địa bàn tỉnh; quản lý an toàn lao động, vệ sinh lao động theo quy định. Xây dựng kế hoạch phối hợp Tổ chức Ngày Hội việc làm “*Xuân Bính Ngọ*” năm 2026. Trong tháng, tiếp nhận và xử lý 80 hồ sơ cấp giấy phép lao động nước ngoài, cấp lại giấy phép là 14 hồ sơ và 47 hồ sơ gia hạn giấy phép lao động nước ngoài. Cấp 01 hồ sơ giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động. Tiếp nhận và xác nhận khai báo sử dụng máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động cho 08 hồ sơ.

d) Công tác dân tộc và tôn giáo

Trong tháng 02, tình hình dân tộc, tôn giáo trên địa bàn tỉnh ổn định, chưa phát sinh vụ việc phức tạp, điểm nóng liên quan đến dân tộc, tôn giáo. Đồng bào dân tộc thiểu số và đồng bào tôn giáo tín ngưỡng và chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, tích cực tham gia thực hiện các phong trào thi đua, cuộc vận động ở địa phương; triển khai thực hiện chủ trương tổ chức “*Ngày hội bánh chưng xanh trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh nhân dịp Tết Nguyên đán Bính Ngọ năm 2026*”; xây dựng Kế hoạch tuyên truyền, giáo dục, vận động đồng bào dân tộc thiểu số tham gia bảo đảm bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên địa bàn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2026. Công tác tín ngưỡng, tôn giáo được triển khai hiệu quả, tập trung vào giải quyết các đề nghị của các tổ chức tôn giáo, phối hợp với các địa phương và cơ quan liên quan nhằm bảo đảm hoạt động tôn giáo diễn ra đúng quy định pháp luật và ổn định trên địa bàn tỉnh.

đ) Văn hóa, thể thao và du lịch

- Về lĩnh vực văn hóa: Tổ chức Giải đua thuyền Độc mộc tỉnh Quảng Ngãi năm 2026 tại khu vực bờ sông Đăk Bla, thuộc địa bàn phường Kon Tum; Lễ hội đua thuyền truyền thống Tứ linh mừng Đảng mừng Xuân Bính Ngọ tại Khán đài trường đua đặc khu; Hội chợ Hoa Xuân Tết Nguyên đán Bính Ngọ năm 2026; Chương trình nghệ thuật, bắn pháo hoa đêm giao thừa và các hoạt động chào mừng Tết Nguyên đán Bính Ngọ 2026. Chuẩn bị đầy đủ các điều kiện để tổ chức Lễ kỷ niệm 120 năm ngày sinh của đồng chí Thủ tướng Phạm Văn Đồng. Đề xuất nội dung tham mưu trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Chương trình số 14-CTr/TU ngày 02/3/2026 thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị “*về phát triển văn hóa Việt Nam*”.

- Về lĩnh vực thể thao: Xây dựng Kế hoạch tổ chức Tháng hoạt động thể dục, thể thao cho mọi người và Ngày chạy Olympic vì sức khỏe toàn dân giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh¹⁴; chuẩn bị các điều kiện tổ chức Đại hội Thể dục thể thao tỉnh Quảng Ngãi lần thứ I năm 2026.

- Về lĩnh vực du lịch: Chú trọng kiểm tra chất lượng dịch vụ, an toàn thực

¹⁴ Kế hoạch số 36/KH-UBND ngày 02/02/2026 của UBND tỉnh.

phẩm, niêm yết giá và thái độ phục vụ tại các cơ sở kinh doanh du lịch; tăng cường tuyên truyền, quảng bá hình ảnh du lịch Quảng Ngãi qua hệ thống kênh truyền thông tương tác mạng xã hội để giới thiệu du lịch tỉnh trên các nền tảng số.

Tổng lượt khách du lịch tính tới ngày 20/02/2026 ước đạt 320 nghìn lượt người, giảm 43% so với cùng kỳ năm trước; khách quốc tế ước đạt 7.000 lượt, giảm 3% so với cùng kỳ năm trước; doanh thu ước đạt 319 tỷ đồng, giảm 42% so với cùng kỳ năm trước. Lũy kế 02 tháng đầu năm, tổng lượt khách ước đạt 645 nghìn lượt người, giảm 23% so với cùng kỳ năm trước và đạt 10% kế hoạch năm; khách quốc tế ước đạt 12.700 lượt, tăng 18% so với cùng kỳ năm trước, đạt 12% kế hoạch năm; doanh thu ước đạt 641 tỷ đồng, giảm 23% so với cùng kỳ năm trước, đạt 15% kế hoạch năm.

e) Thông tin, truyền thông và phát thanh truyền hình

Tổ chức tuyên truyền, phản ánh kịp thời, đầy đủ và chính xác các hoạt động chính trị, kinh tế, văn hóa - xã hội, quốc phòng - an ninh quan trọng của tỉnh, của đất nước; tuyên truyền công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số. Hướng dẫn các địa phương đảm bảo hạ tầng công nghệ, hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu phục vụ bầu cử an toàn, thông suốt phục vụ công tác bầu cử.

Xây dựng Kế hoạch ứng dụng, nền tảng trên Mạng TSLCD trên địa bàn tỉnh. Phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ thực hiện phát hành đặc biệt bộ tem bưu chính chào mừng Kỷ niệm 120 Ngày sinh đồng chí Thủ tướng Phạm Văn Đồng.

g) Khoa học và công nghệ

Ban hành Kế hoạch nâng cao chỉ số sáng tạo cấp địa phương tỉnh Quảng Ngãi năm 2026 và những năm tiếp theo¹⁵; theo dõi, quản lý 22 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh; trong đó 19 nhiệm vụ đang triển khai, 03 nhiệm vụ đang thực hiện các thủ tục sau nghiệm thu; phối hợp triển khai thực hiện 03 dự án thuộc Chương trình nông thôn miền núi do Trung ương quản lý¹⁶; hướng dẫn 03 tổ chức, cá nhân thực hiện các thủ tục về sở hữu công nghiệp; tổ chức kiểm tra, đánh giá việc thực hiện 03 dự án¹⁷; cấp 09 Giấy phép tiến hành công việc bức xạ sử dụng thiết bị X-quang trong y tế; 04 chứng chỉ nhân viên bức xạ.

Công tác chuyển đổi số tiếp tục được chú trọng; ban hành Truyền thông về Chuyển đổi số tỉnh Quảng Ngãi năm 2026. Triển khai rà soát, kết nối lưu trữ tập trung bản sao dữ liệu phục vụ công tác quản lý, điều hành sau khi sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính và tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp.

¹⁵ Kế hoạch số 46/KH-UBND ngày 11/02/2026 của UBND tỉnh.

¹⁶ (1) Ứng dụng khoa học công nghệ xây dựng mô hình trồng và chế biến cây dược liệu sa nhân tím (*Amomum longiligulare* T. L. Wu), ngũ vị tử Ngọc Linh (*Schisandra sphenanthera* Rehd. et Wils), đảng sâm việt nam (*Codonopsis javanica* (Blume) Hook. f. & Thomson) đạt tiêu chuẩn GACP-WHO tại huyện Tu Mơ Rông, tỉnh Kon Tum; (2) Ứng dụng tiên bộ kỹ thuật xây dựng mô hình trồng, thâm canh một số giống chè mới gắn với cơ sở chế biến chè xanh, chè Olong đảm bảo tiêu chuẩn phục vụ nội tiêu và xuất khẩu tại huyện Kon Plông tỉnh Kon Tum; (3) Ứng dụng tiên bộ khoa học kỹ thuật xây dựng mô hình chăn nuôi lợn thương phẩm tại Kon Tum.

¹⁷ Xây dựng, quản lý, khai thác và phát triển Nhân hiệu chứng nhận "Du lịch Kon Tum"; Xác lập, quản lý và phát triển nhân hiệu chứng nhận "Sầu riêng Kon Tum" cho sản phẩm sầu riêng của tỉnh Kon Tum (cũ); Mở rộng phạm vi bảo hộ chỉ dẫn địa lý "Ngọc Linh" cho sản phẩm sâm củ trên địa bàn tỉnh Kon Tum (cũ).

3. Lĩnh vực nội chính, đối ngoại và quốc phòng an ninh

a) Công tác thanh tra, khiếu nại, tố cáo

Công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng được triển khai toàn diện, bảo đảm đúng quy định, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước. Trong tháng 02, tiếp tục thực hiện 29 cuộc thanh tra; trong đó, 26 cuộc từ tháng trước chuyển sang, triển khai thực hiện 03 cuộc thanh tra theo kế hoạch, ban hành 03 Kết luận thanh tra; các cơ quan hành chính và lãnh đạo tiếp 71 lượt/71 người/71 vụ việc¹⁸; tiếp nhận và xử lý 236 đơn, trong đó có 127 đơn đủ điều kiện xử lý. Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực được triển khai quyết liệt, đồng bộ, gắn với tăng cường kiểm tra, giám sát và minh bạch tài sản, thu nhập, góp phần giữ vững kỷ cương, nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh.

b) Công tác tư pháp

Công tác thẩm định, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật tiếp tục được chú trọng. Trong tháng 02, đã thực hiện thẩm định 14 lượt văn bản quy phạm¹⁹; ban hành Kế hoạch triển khai công tác thi hành án hành chính năm 2026 trên địa bàn tỉnh²⁰; Kế hoạch thực hiện Đề án “*Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật*” năm 2026; đẩy mạnh phổ biến, giáo dục pháp luật phục vụ cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 và nhân dịp Tết Bính Ngọ năm 2026; tổ chức các lớp tập huấn, tuyên truyền, phổ biến pháp luật về bầu cử trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi²¹; 02 Hội nghị trực tuyến góp ý hồ sơ dự thảo Luật An toàn thực phẩm (sửa đổi) và Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá (sửa đổi); thực hiện, biên soạn, giới thiệu Thông tin văn bản, chính sách pháp luật quý I/2026 (bản điện tử) để cung cấp những thông tin pháp lý, đáp ứng nhu cầu tìm hiểu pháp luật của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh và các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương. Theo dõi thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính được thực hiện thường xuyên, kịp thời, hiệu quả; báo cáo rà soát, đề xuất giải pháp hoàn thiện pháp luật để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc do quy định pháp luật.

c) Công tác nội vụ

Công tác nội vụ được triển khai toàn diện, đồng bộ trên các lĩnh vực tổ chức bộ máy, quản lý cán bộ, xây dựng chính quyền, cải cách hành chính và thi đua khen thưởng, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh. Triển khai, hướng dẫn công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026-2031; công bố danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Quốc hội khóa XVI ở tỉnh Quảng Ngãi theo từng đơn vị bầu cử; phê duyệt danh sách đối tượng nghỉ hưu trước tuổi, nghỉ thôi việc theo các Nghị định số 154/2025/NĐ-

¹⁸ Trụ sở Tiếp công dân tỉnh tiếp 52 lượt/52 người/52 vụ việc; Thanh tra tỉnh tiếp 19 lượt/19 người/19 vụ việc.

¹⁹ 04 nghị quyết, 10 quyết định.

²⁰ Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 07/02/2026 của UBND tỉnh.

²¹ 03 lớp tập huấn trong đó có 02 lớp trực tuyến đại biểu là tuyên truyền viên, tổ trưởng tổ hòa giải các xã phía Đông và phía Tây tỉnh Quảng Ngãi; 01 lớp trực tuyến kết hợp trực tiếp.

CP. Triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới năm 2026 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi²². Công tác bổ nhiệm, điều động cán bộ, tuyển dụng, luân chuyển đối với công chức, viên chức được thực hiện kịp thời, đáp ứng yêu cầu công việc của các cơ quan, đơn vị; công tác thi đua, khen thưởng được triển khai nghiêm túc, kịp thời, đảm bảo đúng quy định, góp phần động viên, khích lệ các tập thể và cá nhân hoàn thành tốt nhiệm vụ.

d) Công tác ngoại vụ

Công tác ngoại vụ được triển khai đồng bộ, kịp thời, góp phần tăng cường quan hệ đối ngoại, mở rộng hợp tác quốc tế và phục vụ hiệu quả nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh của địa phương. Trong tháng, phối hợp hướng dẫn, quản lý 21 đoàn, 232 lượt người nước ngoài đến thăm và làm việc tại tỉnh.

Công tác biên giới lãnh thổ được triển khai toàn diện, kịp thời; công tác phối hợp bảo vệ biên giới giữa các đơn vị Biên phòng tỉnh Quảng Ngãi và lực lượng bảo vệ biên giới của các tỉnh bạn Lào, Campuchia được duy trì thường xuyên.

Trong tháng 02 năm 2026, Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt tiếp nhận 01 khoản viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) thực hiện trên địa bàn tỉnh; lũy kế từ ngày 01/01/2026 đến ngày 23/02/2026, đã phê duyệt tiếp nhận 02 khoản viện trợ phi dự án không hoàn lại không thuộc ODA²³ do 01 tổ chức phi chính phủ nước ngoài viện trợ thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo, với tổng giá trị viện trợ là 10.423 USD tương đương khoảng 271 triệu đồng²⁴.

đ) Quốc phòng - an ninh, trật tự an toàn xã hội

Quốc phòng, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững, ổn định; đảm bảo an ninh đối ngoại, an ninh biên giới Quảng Ngãi giáp Lào, Campuchia; ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình MTQG phòng, chống ma túy đến năm 2030; tiếp tục ổn định dân di cư tự do trên địa bàn tỉnh. Trong tháng 02, toàn tỉnh xảy ra 28 vụ tai nạn giao thông, làm chết 23 người, bị thương 16 người. Xảy ra 10 vụ cháy, nổ; tổng thiệt hại tài sản trị giá khoảng 6.119 triệu đồng. Lũy kế 02 tháng đầu năm, xảy ra 58 vụ tai nạn giao thông, làm chết 37 người, bị thương 39 người. Xảy ra 16 vụ cháy, nổ; tổng thiệt hại tài sản trị giá khoảng 6.616 triệu đồng. Tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả kế hoạch tấn công, trấn áp tội phạm, bảo đảm an ninh, trật tự dịp Tết Nguyên đán. Tăng cường tuần tra, kiểm soát, bảo đảm trật tự, an toàn giao thông; phòng, chống cháy, nổ; thực hiện nghiêm các quy định về quản lý, sử dụng pháo, không để tình trạng sử dụng pháo trái phép diễn ra phức tạp trong dịp Tết. Đẩy mạnh hoạt động thông tin, tuyên truyền nâng cao nhận thức thực hiện nghiêm túc các quy định, biện pháp an toàn về phòng, chống cháy, nổ, nhất là việc sử dụng pháo nổ trái quy định; chấp hành nghiêm quy định về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông; phòng, chống tai nạn đuối nước khi vui chơi Tết.

²² Theo Kế hoạch số 13/KH-UBND ngày 16/01/2026 của UBND tỉnh.

²³ (1) Phi dự án: “Tài trợ trang thiết bị cho Thư viện Trường THCS Hành Minh, xã Phước Giang, tỉnh Quảng Ngãi”; (2) Phi dự án: “Tài trợ học bổng cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn và hỗ trợ hoạt động thư viện trường học trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi”.

²⁴ Tỷ giá VND/USD tính tại thời điểm xây dựng Văn kiện phi dự án.

Tóm lại: Tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh trong tháng 02 đạt được một số kết quả nổi bật: Hoạt động sản xuất công nghiệp vẫn duy trì ổn định và ghi nhận những tín hiệu tích cực, chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) tăng 17,07% so với tháng cùng kỳ năm trước. Chỉ số giá tiêu dùng; tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng; doanh thu hoạt động vận tải, kho bãi và dịch vụ hỗ trợ vận tải đều tăng. Số lượng doanh nghiệp thành lập mới tăng mạnh. Công tác kiểm tra, phòng chống dịch bệnh và khám chữa bệnh cho Nhân dân được thực hiện tốt. Các hoạt động văn hóa, thể thao được tổ chức sôi nổi; tập trung khôi phục, bảo tồn, phát huy giá trị bản sắc văn hóa, truyền thống của các dân tộc thiểu số, đặc biệt là dịp Tết Nguyên đán Bính Ngọ năm 2026; công tác an sinh, phúc lợi xã hội được các cấp, các ngành thực hiện kịp thời; quốc phòng, an ninh được tăng cường, trật tự an toàn xã hội được giữ vững.

Bên cạnh những kết quả đạt được, tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh còn gặp một số khó khăn, hạn chế, như: Tình hình thế giới đang có những chuyển biến nhanh, khó lường, khó dự báo, nhất là xung đột tại Trung Đông; tiến độ triển khai một số dự án còn chậm, vướng mắc trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng chưa được giải quyết triệt để; chưa có dự án ngoài ngân sách được cấp mới.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THÁNG 03 VÀ THỜI GIAN TỚI

Để thực hiện hoàn thành nhiệm vụ công tác tháng 03 năm 2026, yêu cầu các Sở, ban ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh, UBND các xã, phường, đặc khu và các đơn vị liên quan bám sát và triển khai thực hiện kịp thời chỉ đạo của Chính phủ; các nội dung chỉ đạo, hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương; chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh và tập trung thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Nhiệm vụ chung

a) Rà soát kỹ lưỡng các nhiệm vụ trong tháng 3 và quý I năm 2026 để ưu tiên nguồn lực, tập trung chỉ đạo, thực hiện hiệu quả, tạo đà cho những tháng tiếp theo. Trong đó, chuẩn bị kỹ lưỡng các nội dung phục vụ Hội nghị Tỉnh ủy lần thứ 3, Kỳ họp thứ nhất Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XIV, nhiệm kỳ 2026 - 2031; các nhiệm vụ trọng tâm có trong Chương trình công tác quý I năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh bảo đảm tiến độ, chất lượng.

b) Theo dõi sát diễn biến tình hình thế giới, đẩy mạnh nghiên cứu, nâng cao chất lượng dự báo, kịp thời tham mưu các giải pháp điều hành kinh tế - xã hội và phản ứng chính sách phù hợp, hiệu quả, thích ứng với tình hình mới; tuyệt đối không chủ quan, lơ là, mất cảnh giác; bảo đảm cung ứng điện, xăng, dầu, hàng hóa thiết yếu trong mọi tình huống.

c) Rà soát, chuẩn bị đầy đủ các nội dung theo quy định của Trung ương và tình hình thực tiễn của tỉnh để tham mưu UBND tỉnh, Đảng ủy UBND tỉnh trình Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, HĐND tỉnh theo đúng thẩm quyền, đảm bảo chất lượng, đúng thời gian quy định; trọng tâm trước mắt là các nội dung phục vụ Hội nghị Tỉnh ủy lần thứ 3 và Kỳ họp thứ nhất HĐND tỉnh Khóa XIV.

d) Quyết liệt tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, giải quyết dứt điểm các dự án tồn đọng kéo dài theo đúng chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, bảo đảm không bỏ sót, bỏ lọt dự án cần tháo gỡ.

đ) Thực hiện nghiêm quy định về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, rà soát, giải quyết dứt điểm các vụ việc khiếu kiện phức tạp, kéo dài; giải quyết kịp thời các kiến nghị, phản ánh của người dân và doanh nghiệp ngay tại địa phương, cơ sở, nhất là trong thời gian diễn ra Kỳ họp thứ Nhất Quốc hội khóa XVI và Kỳ họp thứ nhất HĐND tỉnh khóa XIV.

e) Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, tác phong, lề lối làm việc; nâng cao tinh thần trách nhiệm, tính năng động, sáng tạo, tăng cường phối kết hợp, chủ động tham mưu các nhiệm vụ, giải pháp đột phá để đảm bảo tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) trong từng quý và cả năm 2026 đạt mức 2 con số.

2. Một số nhiệm vụ cụ thể cần khẩn trương thực hiện

a) Sở Tài chính:

- Tham mưu UBND tỉnh tổ chức công bố điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Quảng Ngãi thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp thu, hoàn thiện Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 trình cấp thẩm quyền xem xét, quyết định.

- Kịp thời tham mưu cấp thẩm quyền ban hành các văn bản để triển khai các quy định, hướng dẫn của trung ương, nhất là quy định về phân cấp trong quản lý, sử dụng tài sản công, về tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công chuyên dùng, bảo đảm đầy đủ cơ sở pháp lý, đẩy nhanh tiến độ xử lý, khai thác tài sản công.

- Thường xuyên theo dõi, rà soát kết quả giải ngân của từng chủ đầu tư theo kế hoạch đã cam kết, xác định tại Kế hoạch số 33/KH-UBND ngày 30/01/2026 của UBND tỉnh; tham mưu UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh có giải pháp xử lý đối với từng chủ đầu tư, dự án để đảm bảo đẩy nhanh tiến độ giải ngân kế hoạch vốn của tỉnh được giao.

- Khẩn trương tham mưu việc phân khai kinh phí thực hiện công tác đo đạc, lập bản đồ địa chính; chỉnh lý bản đồ địa chính; đăng ký đất đai, lập hồ sơ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn 25 xã, phường, phía Đông và 40 xã phường phía Tây tỉnh Quảng Ngãi.

b) Sở Công Thương:

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch và triển khai thực hiện: (1) Đề án phát triển hoạt động bảo vệ người tiêu dùng giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh; (2) Kế hoạch hành động thực hiện Chiến lược phát triển dịch vụ logistics Việt Nam thời kỳ 2026-2035, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

- Tiếp tục theo dõi chặt chẽ tình hình cung cầu, giá các mặt hàng xăng dầu, khí trên địa bàn tỉnh, chủ động triển khai thực hiện nội dung theo chỉ đạo của cấp thẩm quyền để có giải pháp xử lý kịp thời trường hợp giá xăng dầu tăng bất thường.

c) Sở Nông nghiệp và Môi trường:

- Tiếp tục theo dõi, thống kê tiến độ và kiểm tra tình hình sản xuất vụ Đông Xuân 2025-2026; triển khai các phương án phát triển nuôi trồng thủy sản năm

2026. Xây dựng Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển cơ giới hóa nông nghiệp và ngành nghề nông thôn đến năm 2030.

- Triển khai kết quả thanh tra công tác chống khai thác thủy sản bất hợp pháp, không báo cáo, không theo quy định (IUU) trên địa bàn tỉnh; chuẩn bị làm việc với Đoàn Thanh tra lần thứ 5 của Ủy ban châu Âu (EC).

- Tập trung nhân lực xây dựng hoàn thành danh mục các Nghị quyết quy phạm pháp luật của HĐND tỉnh, các Quyết định quy phạm pháp luật của UBND tỉnh theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 1625/UBND-NNMT ngày 03/3/2026.

- Tiếp tục triển khai các biện pháp phòng chống dịch bệnh gia súc, gia cầm, công tác quản lý, bảo vệ, phát triển rừng và phòng cháy chữa cháy rừng.

- Tăng cường công tác quản lý đất đai, quy hoạch ngành; siết chặt quản lý, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm trong khai thác tài nguyên, khoáng sản.

d) Sở Xây dựng:

- Khẩn trương xây dựng, trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt Kế hoạch phát triển nhà ở tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2026 - 2030 theo quy định và tiến độ đề ra tại Quyết định số 58/QĐ-UBND ngày 03/02/2026 của UBND tỉnh; bám sát kế hoạch, tiến độ thực hiện các dự án, công trình quan trọng, trọng điểm để đôn đốc đẩy nhanh tiến độ thực hiện và kịp thời tham mưu cấp thẩm quyền xem xét chỉ đạo; tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp thúc đẩy phát triển nhà ở xã hội, hoàn thành các chỉ tiêu phát triển nhà ở xã hội năm 2026 đã được giao.

- Tiếp tục đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện các thủ tục cần thiết để sớm triển khai thực hiện các dự án: Xây dựng tuyến đường cao tốc Quảng Ngãi - Kon Tum; Đầu tư cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 24, đoạn Km32-Km89+513.

đ) Sở Khoa học và Công nghệ: Hướng dẫn, đôn đốc các đơn vị, địa phương xây dựng, chuẩn hóa cơ sở dữ liệu đảm bảo tính “*đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung*”, hướng dẫn kết nối, chia sẻ dữ liệu; chỉ đạo tăng cường công tác quản lý tần số và thiết bị vô tuyến điện trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

e) Sở Giáo dục và Đào tạo:

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành văn bản hướng dẫn tổ chức kiểm tra học kỳ II, hướng dẫn ôn tập thi tốt nghiệp THPT năm 2026 và tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2026-2027. Chủ trì rà soát, nâng cao chất lượng đào tạo nghề và thực hiện hiệu quả công tác phân luồng học sinh sau THCS, THPT. Tổ chức Hội thi giáo viên dạy giỏi trung học phổ thông cấp tỉnh năm học 2025-2026.

- Thường xuyên theo dõi sát tình hình thực hiện các nhiệm vụ của các sở, ban, ngành, địa phương trong việc triển khai xây dựng các điểm trường phổ thông nội trú liên cấp tại các xã biên giới đã được khởi công, động thổ để đảm bảo tiến độ xây dựng theo kế hoạch đề ra.

g) Sở Y tế: Tập trung thực hiện tốt công tác khám chữa bệnh, y tế dự phòng; tăng cường công tác kiểm tra an toàn vệ sinh thực phẩm tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh, chế biến thực phẩm trên địa bàn tỉnh.

h) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch: Tập trung tổ chức tốt Đại hội Thể dục thể thao tỉnh Quảng Ngãi lần thứ I năm 2026.

i) Sở Nội vụ: Thẩm định và trình UBND tỉnh Quyết định phê duyệt vị trí việc làm và tỷ lệ công chức bố trí theo vị trí việc làm của các sở, ngành, địa phương; phối hợp với các cơ sở đào tạo mở các lớp bồi dưỡng năm 2026 theo kế hoạch. Sớm tham mưu UBND tỉnh xem xét, ban hành Quy định một số biện pháp chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức tỉnh.

k) Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi: Tăng cường phối hợp chặt chẽ với các đơn vị trực thuộc Bộ Công Thương để sớm quan tâm nghiên cứu, tổng hợp và báo cáo Chính phủ xem xét các nội dung liên quan đến Đề án Trung tâm lọc hóa dầu và năng lượng quốc gia tại Khu kinh tế Dung Quất đã được UBND tỉnh báo cáo và đề xuất tại Công văn số 1971/UBND-CNXD ngày 13/3/2026.

l) Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh: Tăng cường thực hiện đúng kế hoạch bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư của các dự án do Trung tâm làm chủ đầu tư và các dự án ký kết hợp đồng với Trung tâm làm công tác bồi thường giải phóng mặt bằng do các chủ đầu tư khác xây dựng.

m) Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh: Tập trung triển khai các hoạt động xúc tiến đầu tư năm 2026 trên địa bàn tỉnh theo Kế hoạch số 14/KH-TTĐT ngày 26/02/2026 của UBND tỉnh; thu hút và hỗ trợ các tập đoàn đa quốc gia, nhà đầu tư chiến lược ưu tiên bố trí vốn triển khai dự án đầu tư trong các lĩnh vực bán dẫn, trí tuệ nhân tạo, công nghệ số tại tỉnh.

n) Công an tỉnh: Xây dựng phương án bảo đảm trật tự an toàn giao thông, phòng chống ùn tắc giao thông; triển khai đồng bộ các giải pháp phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ trên địa bàn./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Tư lệnh Quân Khu V;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đảng ủy UBND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các cơ quan chuyên trách giúp việc Tỉnh ủy;
- VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc tỉnh;
- Các cơ quan trung ương trên địa bàn, phụ trách địa bàn tỉnh;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Quảng Ngãi;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- VPUB: CVP, PCVP, các phòng, ban, đơn vị;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KTTH.NTT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Y Ngọc